

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện;

Căn cứ Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu giá bán lẻ điện;

Căn cứ Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đối với hộ mới thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Thực hiện Thông báo số 216/TB-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của đồng chí Võ Văn Minh – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh lần thứ 64 - khóa X (Ngày 27/6/2024);

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 67/TTr-SLĐTBXH ngày 19 tháng 6 năm 2024 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 113/BC-STP ngày 17 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định việc hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau

1. Đối tượng được hỗ trợ tiền điện

a) Hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo được cấp có thẩm quyền ra quyết định công nhận.

b) Hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 1 Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014



của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện.

2. Định mức hỗ trợ

a) Mỗi hộ được hỗ trợ tiền điện sử dụng tương đương 30KWh mỗi tháng, tính theo mức giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc 1 được quy định bởi cấp có thẩm quyền.

b) Trường hợp hộ có nhiều thành viên hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng hoặc thuộc diện được hỗ trợ tiền điện theo các chính sách khác nhau thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ tiền điện cao nhất.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành.

4. Phương thức hỗ trợ: chi trả trực tiếp theo hình thức hỗ trợ bằng tiền từng quý đến hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo và hộ chính sách xã hội.

5. Khi cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc 1 tăng, giảm so với quy định hiện hành, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh kịp thời mức hỗ trợ tiền điện hằng tháng tương đương tiền điện sử dụng 30 KWh tính theo mức giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc 1 đã điều chỉnh.

6. Việc lập dự toán, cấp phát và thanh toán kinh phí hỗ trợ tiền điện: các đơn vị thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

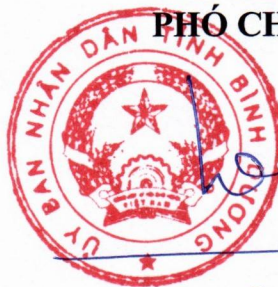
Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 và thay thế Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./

Nơi nhận: /./

- VPCP; Bộ LĐTBXH;
- TT. TU; ĐDB Quốc hội tỉnh; TT. HĐND;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- VPTU; VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Như điều 3;
- Các sở, ban, ngành;
- Công ty Điện lực Bình Dương;
- UBND các huyện, thành phố;
- CS DLQG về PL (Sở TP);
- TT Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- LĐVP, TH, HCTC, KGVX, CV;
- Lưu: VT, Tấn. /./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Lộc Hà